

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2018/HS-ST

Ngày 12/4/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tân Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thu Huyền và ông Nguyễn Hải Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Nhẫn- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST -HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T; Sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không;

- Sinh trú quán: Thôn N, xã S, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình M, sinh năm 1948 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1952, có vợ Nông Thị Y, sinh năm 1985 và có 1 con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: + Năm 2003, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng ra quyết định số 1101/QĐ-CT ngày 27/8/2003 đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm giáo dục, lao động và xã hội tỉnh Bắc Giang thời hạn 12 tháng. Ngày 29/8/2004 T chấp hành xong.

+ Năm 2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng ra quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 29/3/2011 đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm giáo dục, lao động và xã hội tỉnh Bắc Giang thời hạn 12 tháng. Ngày 31/3/2012 T chấp hành xong.

+ Năm 2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng ra quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 24/1/2013 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục, lao động và xã hội tỉnh Bắc Giang thời hạn 24 tháng. Ngày 13/4/2015 T chấp hành xong.

Bị can bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ 04/12/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1981;

(vắng mặt)

STQ: Thôn N, xã S, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 03/12/2017, Nguyễn Đình T đi bộ từ nhà đến nhà anh trai là Nguyễn Đình P, sinh năm 1970 ở cùng Thôn N, xã S, huyện Yên Dũng để xin tiền, khi đi T cầm theo 01 chiếc búa đinh, có chuôi làm bằng gỗ với mục đích nếu anh P không cho tiền thì T sẽ đập phá đồ đạc trong nhà anh P. Khi đến nơi, T gặp chị Nguyễn Thị Q là vợ anh P đang rửa bát ở ngoài sân trước cửa nhà, T hỏi chị Q “*anh P có nhà không*” thì chị Q nói “*anh P đi ăn cỗ*”, thấy anh P không có nhà thì T bỏ ý định đập phá đồ đạc trong nhà anh P mà hỏi xin tiền chị Q nhưng chị Q không cho, do biết hàng ngày gia đình chị Q thường để tiền trong tủ kính bán hàng đặt ở khu vực gian bán hàng trong nhà nên T đi vào trong nhà, đến vị trí đặt tủ kính và tiếp tục hỏi xin tiền nhưng chị Q không cho nên T cầm búa đập mạnh vào tủ kính làm tủ kính bị vỡ, rồi T cho tay vào trong lấy được 2.700.000 đồng đút vào túi quần dài đang mặc rồi bỏ chạy. Chị Q thấy T đập tủ lấy tiền của mình nên chạy ra khu vực trước cổng lấy 01 chiếc xẻng cầm trên tay và quay trở vào với mục đích ngăn cản và dọa T để T không lấy tiền của mình, nhưng khi chị Q quay lại thấy T trên tay vẫn cầm chiếc búa đinh nên chị Q sợ không ngăn cản mà chạy ra cổng hô hoán mọi người, T thấy chị Q chạy ra hô hoán mọi người nên đã ném chiếc búa trên tay về phía chị Q nhưng không trúng, đồng thời T bỏ chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã S và đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đi lên khu vực thành phố Bắc Giang chi tiêu số tiền chiếm đoạt được hết 1.927.000 đồng, còn lại 773.000 đồng.

Sau khi bị T chiếm đoạt tiền, chị Q đã làm đơn trình báo Công an huyện Yên Dũng. Ngày 03/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ tại vị trí cách mép cửa bên trái 01 chiếc búa bằng kim loại có kích thước (8 x 3) cm, chuôi bằng gỗ dài 23 cm, thu một số mảnh kính vỡ trên nền nhà gần vị trí tủ bán hàng. Ngày 04/12/2017, T bị bắt khẩn cấp, cơ quan điều tra đã thu giữ trên người T 773.000 đồng.

Đối với người đàn ông cho T đi nhờ xe lên thành phố Bắc Giang, T khai không quen biết người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc tủ kính bị vỡ và 2.700.000 đồng bị chiếm đoạt chị Q không có yêu cầu gì.

Vật chứng vụ án gồm:

01 chiếc búa bằng kim loại có kích thước (8 x 3) cm, chuôi bằng gỗ dài 23 cm, đường kính 2cm, một số mảnh kính vỡ trên nền nhà gần vị trí tủ bán hàng. Ngày 04/12/2017, T bị bắt khẩn cấp, cơ quan điều tra đã thu giữ trên người T 773.000 đồng chuyển theo vụ án để giải quyết;

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 13/CT-KSĐT ngày 27/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T có hành vi và lý lịch nêu trên ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Dũng để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 điều 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử phạt:

Nguyễn Đình T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/12/2017.

- Vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy chiếc búa bằng kim loại có kích thước (8 x 3) cm, chuôi bằng gỗ dài 23 cm, đường kính 2cm, một số mảnh kính vỡ vì không còn giá trị sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Do chị Q không yêu cầu bị cáo trả số tiền mà bị cáo chiếm đoạt cũng như không yêu cầu lấy lại số tiền 773.000đồng, do vậy sung nào ngân sách Nhà Nước số tiền trên.

Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí HSST

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 03/12/2017, Nguyễn Đình T, sinh năm 1981 đi đến nhà chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1971 ở cùng Thôn N, xã S, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đề hỏi xin tiền, do chị Q không cho nên T đã có hành vi dùng búa bằng kim loại cán bằng gỗ đập vỡ tủ kính bán hàng nhà của chị Q chiếm đoạt 2.700.000 đồng trong tủ sau đó nhanh chóng bỏ chạy, khi bỏ chạy bị chị Q ngăn cản T nén chiếc búa nhằm ngăn cản sự truy đuổi của chị Q rồi tiếp tục bỏ chạy, đến ngày 04/12/2017 thì T bị bắt.

Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc búa bằng kim loại có kích thước (8 x 3) cm, chuôi bằng gỗ dài 23 cm, đường kính 2cm, một số mảnh kính vỡ và 773.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo: Nguyễn Đình T phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội được quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp ngay cả đối với người thân trong gia đình, điều đó thể hiện bị cáo rất táo bạo, liều lĩnh. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có, bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng ra quyết định số: 721/QĐ-UBND ngày 29/3/2011 đưa đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm giáo dục, lao động và xã hội tỉnh Bắc Giang thời hạn 12 tháng. Ngày 31/3/2012 T chấp hành xong.

+ Năm 2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng ra quyết định số: 136/QĐ-UBND ngày 24/1/2013 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục, lao động và xã hội tỉnh Bắc Giang thời hạn 24 tháng. Ngày 13/4/2015 T chấp hành xong.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu, không có công ăn việc làm ổn định và thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ do vậy không áp dụng hình phạt phụ đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc tủ kính bị vỡ và 2.700.000 đồng bị chiếm đoạt chị Q không có yêu cầu gì do vậy không đặt ra giải quyết.

Đối với người đàn ông cho T đi nhờ xe lên thành phố Bắc Giang, T khai không quen biết người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc búa bằng kim loại có kích thước (8 x 3) cm, chuôi bằng gỗ dài 23 cm, đường kính 2cm có giá trị không lớn, một số mảnh kính vỡ không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 773.000đ; do chị Q không yêu cầu trả lại do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước.

Án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên miễn tòa bộ án phí cho bị cáo.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Đình T phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử phạt:

Nguyễn Đình T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/12/2017.

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc búa bằng kim loại có kích thước (8 x 3) cm, chuôi bằng gỗ dài 23 cm, đường kính 2cm, một số mảnh kính vỡ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước số tiền 773.000đ;

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/3/2018 giữa Công an huyện Yên Dũng và Chi cục Q hành án dân sự huyện Yên Dũng; Số tiền 773.000đ nộp vào tài khoản số:3949.0.9048637 tại Kho bạc Nhà nước Yên Dũng ngày 12/12/2017 của Công an huyện Yên Dũng).

Án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Tân Liễu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Huyền- Nguyễn Hải Lý

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Biên- Trần Xuân Phú

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhận :

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh và huyện;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện;
- UBND xã Xuân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- L- u HSVA- VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà